

Số: 36/2024/QĐST-HNGĐ

Hải Dương, ngày 27 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về việc nuôi con khi ly hôn”.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Minh Tân.

*Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Lê Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 237/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2024, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận về việc nuôi con khi ly hôn”, theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 207/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị Nh**, sinh năm 1995

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn L, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú hiện nay: Đà Loan-Trung Quốc.

- Anh **Phạm Văn Th**, sinh năm 1993

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn L, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú hiện nay: Đà Loan-Trung Quốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Chị Nh về việc giao nhận văn bản tố tụng đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vương Thị Th, sinh năm 1977; Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Th về việc giao nhận văn bản tố tụng: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện G, tỉnh Hải Dương.

(Các đương sự vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn; Bản tự khai của chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Hoà (nay là xã Y), huyện G, tỉnh Hải Dương ngày 27/10/2014. Sau khi kết hôn Chị Nh và anh Th cùng chung sống tại gia đình anh Th tại thôn L, xã Y, huyện G. Đến tháng 6 năm 2019 Chị Nh sang Đài Loan-Trung Quốc lao động, tháng 9 năm 2019 anh Th cũng sang Đài Loan – Trung Quốc lao động. Đến khoảng năm 2023 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng không còn chia sẻ với nhau về công việc, tình cảm cũng như đời sống. Nay Chị Nh và anh Th cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th có 01 con chung là Phạm Thị Diễm M, sinh ngày 05/12/2016 hiện đang ở cùng với bà ngoại. Chị Nh và anh Th đều thống nhất thỏa thuận giao cháu M cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nh không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng cho con. Nhất trí tạm giao cho bà Vương Thị Th nuôi cháu M trong thời gian Chị Nh ở nước ngoài.

Về tài sản chung: Chị Nh và anh Th cùng xác định không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nh và anh Th có trách nhiệm chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Con chung của Chị Nh, anh Th là Phạm Thị Diễm M có nguyện vọng được ở với mẹ Nguyễn Thị Nh và bà ngoại.

Tại biên bản ghi lời khai của bà Vương Thị Th xác định: Bà Thuy nhất trí nhận ủy quyền của Chị Nh. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, bà đã thông báo cho Chị Nh biết; Chị Nh vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Đồng thời bà Thuy nhất trí sự ủy quyền của Chị Nh về việc tạm nuôi là cháu Phạm Thị Diễm M.

Anh Phạm Văn Th hiện đang sinh sống ở nước ngoài nên chị ủy quyền cho anh Phạm Văn T thay anh giao, nhận các tài liệu tại Tòa án. Anh Phạm Văn T nhất trí nhận ủy quyền của anh Th. Sau khi nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, anh Tuấn đã thông báo cho anh Th biết; anh Th vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Tại phiên họp các đương sự đều vắng mặt và đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật. Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th. Về nuôi con chung: Giao con chung Phạm Thị Diễm M, sinh ngày 05/12/2016 cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nh và anh Th cùng phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, quan điểm của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Chị Nh và anh Th đều đang sinh sống tại Đài Loan-Trung Quốc. Do vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Các văn bản, tài liệu của Chị Nh, anh Th gửi cho Tòa án đều có xác nhận của Văn phòng Kinh tế Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc. Quá trình giải quyết Chị Nh, anh Th đều có đơn và có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Hoà (nay là xã Y), huyện G, tỉnh Hải Dương ngày 27/10/2014. Sau khi kết hôn Chị Nh và anh Th cùng chung sống tại gia đình anh Th tại thôn L, xã Y, huyện G. Đến tháng 6 năm 2019 Chị Nh sang Đài Loan-Trung Quốc lao động, tháng 9 năm 2019 anh Th cũng sang Đài Loan-Trung Quốc lao động. Đến khoảng năm 2023 vợ chồng Chị Nh, anh Th xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan

điểm sống, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Từ thời điểm đó vợ chồng không còn chia sẻ với nhau về công việc, tình cảm cũng như đời sống. Nay Chị Nh và anh Th cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không còn hạnh phúc và thống nhất đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa Chị Nh và anh Th đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, các đương sự đều tự nguyện ly hôn nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th có 01 con chung là Phạm Thị Diễm M, sinh ngày 05/12/2016. Chị Nh và anh Th đều thống nhất thỏa thuận giao cháu M cho chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi dưỡng và tạm giao cho bà Vương Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng cháu M trong khi Chị Nh không có mặt tại Việt Nam. Chị Nh không yêu cầu anh Th cấp dưỡng cho con. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung nên cần chấp nhận giao cho Chị Nh nuôi dưỡng con chung là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Tài sản chung, nợ chung: Chị Nh và anh Th cùng xác định không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chị Nh và anh Th cùng phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

*Vì những lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 147, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị Nh** và anh **Phạm Văn Th**.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th. Giao cho chị Nguyễn Thị Nh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Thị Diễm M, sinh ngày 05/12/2016 cho đến khi con chung thành niên (tròn 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Nh không yêu cầu anh Phạm Văn Th phải cấp dưỡng cho con.

*Anh Phạm Văn Th được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.*

Trong thời gian chị Nguyễn Thị Nh không có mặt tại Việt Nam, tạm giao con chung Phạm Thị Diễm M cho bà Vương Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Phạm Văn Th mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0000663 ngày 08/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (do bà Vương Thị Th nộp thay).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhân:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Y, huyện G, (*để ghi sổ hộ tịch*);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GD&NCTN.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(đã ký)**

**Nguyễn Minh Tân**